

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17 tháng 3 năm 2023
V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Hạnh và bà Trần Thúy Nga

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang- Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Trường -Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Định Quán mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 401/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXX-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023. Giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vương Quỳnh Nh, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Số X, ấp Y, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Phạm Phi H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Số X, ấp Y, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Nh có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/10/2022, bản tự khai ngày 28/11/2022 của chị Vương Quỳnh Nh trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện chị và anh Phạm Phi H sống chung với nhau từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/8/2012. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H không lo làm ăn, suốt ngày ăn nhậu,

không chu cấp cho vợ con, mỗi khi nhậu say về anh thường kiếm chuyện chửi bới vợ con. Gia đình đã khuyên nhủ nhưng anh H vẫn không thay đổi, nên chị và anh H không còn sống chung. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Phi H.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh H có 02 con chung là Phạm H D, sinh ngày 18/01/2013, Phạm Thị Thanh T, sinh ngày 17/12/2019. Khi ly hôn chị Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

- Bị đơn anh Phạm Phi H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần Nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự tham gia tố tụng, thực hiện thông báo thụ lý vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Định Quán xác định đầy đủ và đúng quy định pháp luật.

Về quá trình thu thập chứng cứ gồm lấy lời khai, của Thẩm phán đảm bảo theo trình tự tố tụng dân sự.

Về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử đã được thực hiện đúng tố tụng dân sự

Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Vương Quỳnh Nh được ly hôn với anh Phạm Phi H.

Về con chung: Xét thấy, cháu Phạm H D có nguyện vọng muốn ở với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn và cháu Phạm Thị Thanh T hiện còn nhỏ. Ngoài ra 02 con chung hiện đang ở với chị Nh, được chị Nh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Nh có công việc và thu nhập ổn định, tại địa phương chấp hành tốt quy định pháp luật nên chị Nh yêu cầu được nuôi con chung là phù hợp. Việc giao 02 con chung cho chị Nh chăm sóc, nuôi dưỡng cũng tránh xáo trộn về mặt tâm lý và đời sống phát triển bình thường của 02 con chung. Chị Nh không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết, nợ chung: không có, nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Vương Quỳnh Nh khởi kiện ly hôn với anh Phạm Phi H, yêu cầu được nuôi con chung, nên quan hệ pháp luật là: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Vương Quỳnh Nh có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Phạm Phi H, do đó xác định chị Nh là nguyên đơn, anh H là bị đơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: anh Phạm Phi H đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai Nhng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện nguyên đơn nhận thấy: Chị Vương Quỳnh Nh và anh Phạm Phi H tự nguyện sống chung với nhau năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/8/2012 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Chị Nh cho rằng cuộc sống vợ chồng giữa chị và anh H đã xảy ra những bất đồng, mâu thuẫn và hai người đã tự chấm dứt đời sống chung của vợ chồng. Tại Điều của 19 Luật Hôn nhân và gia đình có quy định “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình...có nghĩa vụ sống chung với nhau*”. Tuy nhiên, kể từ khi chị Nh, anh H không còn sống chung với nhau thì hai người cũng không quan tâm, chăm sóc, không thực hiện quyền nghĩa vụ chung của vợ chồng. Qua thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương thể hiện: Vợ chồng chị Nh và anh H thật sự có mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn quan tâm chăm sóc nhau.

Qua xem xét lời trình bày của chị Nh và chứng cứ Tòa án thu thập được có đủ căn cứ xác định vợ chồng chị Nh anh H thật sự đã có mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn quan tâm chăm sóc nhau, vi phạm quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, dẫn đến hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, cuộc sống vợ chồng giữa chị Nh anh H đã có mâu thuẫn, khả năng đoàn tụ không có nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nh, giải quyết cho chị Nh được ly hôn với anh H theo Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Xét thấy, cháu Phạm H D có nguyện vọng được sống với mẹ, cháu Phạm Thị Thanh T hiện còn nhỏ. Các cháu hiện đang ở với chị Nh, được chị Nh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Nh có công việc và thu nhập ổn định, tại địa phương chấp hành tốt quy định pháp luật, việc giao 02 con chung cho chị Nh chăm sóc, nuôi dưỡng cũng tránh xáo trộn về mặt tâm lý và

đời sống phát triển bình thường của 02 con chung. Ngoài ra anh H không có lời khai thể hiện có yêu cầu nuôi con chung hay không, nghĩ nên giao con chung cho chị Nh nuôi dưỡng là phù hợp.

Chị Nh không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có, không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: chị Nh phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của VKSND huyện là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 19, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84, 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Quỳnh Nh được ly hôn với anh Phạm Phi H.

- Về con chung: giao cháu Phạm H D, sinh ngày 18/01/2013 và Phạm Thị Thanh T, sinh ngày 17/12/2019 cho chị Vương Quỳnh Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Phi H.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được pháp luật bảo vệ.

- Về tài sản chung: Không có, không giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không giải quyết.

- Về án phí: Chị Vương Quỳnh Nh nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nh nộp (biên lai thu số 003874 ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán) được khấu trừ thành tiền án phí. Chị Nh đã nộp đủ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Định Quán;
- Thi hành án dân sự H.Định Quán;
- UBND cấp xã (ghi vào sổ hộ tịch);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Thái